

Giải bài tập SGK Địa lí 12:

Bài 23: Thực hành: Phân tích sự chuyển dịch cơ cấu ngành trồng trọt

Bài 1 (trang 98 SGK Địa Lí 12): Cho bảng số liệu sau:

Bảng 23.1. Giá trị sản xuất ngành trồng trọt (theo giá so sánh 1994)

(Đơn vị: tỉ đồng)

Năm	Tổng số	Lương thực	Rau đậu	Cây công nghiệp	Cây ăn quả	Cây khác
1990	49604,0	33289,6	3477,0	6692,3	5028,5	1116,6
1995	66183,4	42110,4	4983,6	12149,4	5577,6	1362,4
2000	90858,2	55163,1	6332,4	21782,0	6105,9	1474,8
2005	2107897,6	63852,5	8928,2	25585,7	7942,7	1588,5

- a) Hãy tính tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất ngành trồng trọt theo từng nhóm cây trồng (lấy năm 1990 = 100%)
- b) Dựa trên số liệu đã tính, hãy vẽ trên cùng hệ trục tọa độ các đường biểu diễn tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất của các nhóm cây trồng.
- c) Nhận xét về mối quan hệ giữa tốc độ tăng trưởng và sự thay đổi cơ cấu giá trị sản xuất ngành trồng trọt. Sự thay đổi trên phản ánh điều gì trong sản xuất lương thực, thực phẩm và trong việc phát huy thế mạnh của nền nông nghiệp nhiệt đới.

Lời giải:

a, Xử lý số liệu

TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG GIÁ TRỊ SẢN XUẤT NGÀNH TRỒNG TRỌT THEO
TỪNG NHÓM CÂY TRỒNG (LẤY NĂM 1990= 100%)

Năm	Tổng số	Lương thực	Rau đậu	Cây công nghiệp	Cây ăn quả	Cây khác
1990	100	100	100	100	100	100
1995	133.4	126.5	143.3	181.5	110.9	122.0
2000	183.2	165.7	182.1	325.5	121.4	132.1
2005	217.5	191.8	256.8	382.3	158.0	142.3

b, Biểu đồ đường

c) Nhận xét

- Từ năm 1990 đến 2005, giá trị sản xuất của ngành trồng trọt theo các nhóm cây trồng tăng một cách ổn định.

+ Cây công nghiệp có tốc độ tăng nhanh nhất. Trong vòng 15 năm đã tăng 382,3%, tăng nhanh nhất ở giai đoạn 1995-2000 (tăng 144%). Tiếp theo là rau đậu. Hai cây này có tốc độ tăng trưởng cao hơn mức chung...

+ Cây lương thực, cây ăn quả, cây khác có tốc độ tăng thấp hơn mức chung.

+ Xu hướng giảm tỉ trọng của các nhóm cây trong cơ cấu giá trị sản xuất ngành trồng trọt.

- Giữa tốc độ tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu có mối quan hệ rất chặt chẽ. Cây công nghiệp và rau đậu có tốc độ tăng trưởng cao hơn mức tăng chung, nên tỉ trọng có xu

hướng tăng. Còn cây ăn quả, cây lương thực, các cây khác có tốc độ tăng thấp hơn mức chung, nên tỉ trọng sẽ có xu hướng giảm.

- Sự thay đổi cơ cấu giá trị sản xuất ngành trồng trọt chứng tỏ:

+ Trong sản xuất lương thực, thực phẩm đã có xu hướng đa dạng hoá, các loại rau đậu được đẩy mạnh sản xuất.

+ Các thế mạnh của nông nghiệp nhiệt đới, đặc biệt là đất đai và khí hậu được phát huy ngày càng có hiệu quả.

+ Sản xuất cây công nghiệp tăng nhanh nhất, gắn liền với việc mở rộng diện tích các vùng chuyên canh cây công nghiệp, nhất là các cây công nghiệp nhiệt đới.

Bài 2 (trang 99 SGK Địa Lí 12): Phân tích bảng số liệu sau

Lời giải:

Để phân tích xu hướng biến động diện tích gieo trồng cây công nghiệp hàng năm và lâu năm trong khoảng thời gian 1975 - 2005, cũng như để phục vụ câu hỏi (b), cần tính toán xử lí số liệu, lập thành bảng mới như sau:

CƠ CẤU DIỆN TÍCH GIEO TRỒNG CÂY CÔNG NGHIỆP (1975 – 2005) (%)

Năm	Cây công nghiệp hàng năm	Cây công nghiệp lâu năm
1975	54,9	45,1
1980	59,2	40,8
1985	56,1	43,9
1990	45,2	54,8

1995	44,3	55,7
2000	34,9	65,1
2005	34,5	65,5

a. Phân tích xu hướng biến động diện tích gieo trồng cây công nghiệp hàng năm và cây công nghiệp lâu năm trong khoảng thời gian từ 1975 đến 2005

- Diện tích cây công nghiệp hàng năm và cây công nghiệp lâu năm đều tăng.
- Diện tích cây công nghiệp lâu năm tăng mạnh (từ 1975 đến 2005, tăng 1.460,8ha, tăng gần 9,5 lần), đặc biệt tăng mạnh trong giai đoạn từ 1995 đến 2000 (tăng 549ha; tăng 1,6 lần).
- Diện tích cây công nghiệp hàng năm tăng chậm hơn cây công nghiệp lâu năm (từ 1975 đến 2005, tăng 651,4ha, tăng gấp 4,1 lần); từ 1985 đến 1990 giảm, sau đó tăng mạnh trong giai đoạn 1990 - 1995 (tăng 174,7ha; 1,32 lần).

b. Nhận xét về mối quan hệ giữa sự thay đổi cơ cấu diện tích gieo trồng cây công nghiệp về sự thay đổi trong phân bố sản xuất cây công nghiệp.

Sự thay đổi trong cơ cấu diện tích cây công nghiệp (đặc biệt là sự tăng nhanh tỉ trọng cây công nghiệp lâu năm trong cơ cấu diện tích cây công nghiệp) có liên quan rõ nét đến sự thay đổi trong phân bố cây công nghiệp, chủ yếu là các cây công nghiệp lâu năm (cà phê, chè, điều, hồ tiêu mở rộng sự phân bố) và sự hình thành, phát triển các vùng chuyên canh cây công nghiệp (các vùng cây công nghiệp chủ yếu là Tây Nguyên và Đông Nam Bộ).